

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương.

Do sai sót trong khâu soạn thảo văn bản, Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT) xin đính chính nội dung về Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu để thống nhất theo nội dung đã được Công bố thông tin, trình bày và biểu quyết thông qua (theo phần 2 và 4 Mục II. Nội dung đại hội của Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/BB-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020) tại Tờ trình ngày 23/06/2020 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi năm 2020 và thống nhất với các nội dung khác quy định về Quyền chuyển đổi và Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu trong Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2020 tại các văn bản:

1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (Phần III, mục 7, khoản 18. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu)
2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020 (Mục 7, khoản 18. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu)
3. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 08/2020/NQ-HĐQT ngày 25/08/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (Điều 2, Khoản 19. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu)

Nội dung chi tiết đính chính như sau:

Nội dung	Thông tin ban đầu	Thông tin đính chính
----------	-------------------	----------------------



Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu	Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức phát hành và nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác (bao gồm các nguồn thu từ việc huy động vốn) để thanh toán gốc trái phiếu trong trường hợp nhà đầu tư lựa chọn không chuyển đổi và lãi trái phiếu khi đến hạn.	Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức phát hành và nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác (bao gồm các nguồn thu từ việc huy động vốn) để thanh toán Lãi Trái phiếu khi đến hạn.
-----------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Các nội dung khác của Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi không thay đổi.

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm về thông tin đính chính tại Công văn này, trước Pháp luật và các Cổ đông của Công ty.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN XUÂN GIANG



Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giao Nhận Vận Tải Ngoại Thương (VNT Logistics)
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 30/6/2020 và kết quả biểu quyết tại Đại hội

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương được tổ chức tại trụ sở công ty số 2 Bích Câu, Đống Đa, Hà Nội.

Vào lúc: 9h30 giờ, ngày 30 tháng 06 năm 2020.

- Tổng số Cổ đông trực tiếp tham dự và Đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự Đại hội vào thời điểm 9h30 ngày 30/6/2020 có cổ đông, đại diện cho 11.311.855 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,11% tổng số vốn điều lệ Công ty, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020
- Một số chỉ tiêu chủ yếu :

Doanh thu : 700 tỷ

Lợi nhuận : 8 tỷ

Cổ tức : 12% bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu

2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh 2019 và phương án kinh doanh 2020

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.

4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2019 của Công ty đã được kiểm toán.

5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 cụ thể như sau:

1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước còn lại	Đồng	22.364.375.453
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	Đồng	4.105.672.945
3	Trích quỹ HĐQT/ BKS	Đồng	500.000.000
4	Trích quỹ dự trữ vốn điều lệ	Đồng	1.000.000.000
5	Chi cổ tức 12% bằng tiền mặt	Đồng	14.272.326.000
6	Lợi nhuận còn lại .	Đồng	10.697.722.401

6. Thông qua tờ trình phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS

Năm 2019 là: 500.000.000 đ và năm 2020 là: 500.000.000 đ (Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế sẽ được trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 quyết định mức thưởng nếu vượt.)

7. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi chi tiết như sau:

Đợt 1 (Quý III,IV/2020):

Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty:

Công ty Cổ phần CP Cảng Mípec.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính.

Đợt 2 (Trong năm 2021):

Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

Trả một phần khoản vay các ngân hàng nhằm cải thiện tình hình tài chính;

Trả một phần nợ nhà cung cấp;

- Thông tin về đợt phát hành

1.Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương
---------------------	------------------------------------------------

2. Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo
3. Hình thức trái phiếu	Trái phiếu ghi sổ
4. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam
5. Phương thức phát hành trái phiếu	Trực tiếp phát hành theo phương thức phát hành ra công chúng theo quy định của pháp luật.
6. Số đợt phát hành	02 đợt
7. Tổng giá trị trái phiếu chào bán	120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng) - Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021
8. Mệnh giá trái phiếu	100.000 đồng/trái phiếu
9. Số lượng trái phiếu chào bán	1.200.000 Trái phiếu.
10. Đối tượng chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông của công ty tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua Trái phiếu chuyển đổi. Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc trước ngày cuối cùng của thời hạn nộp tiền mua Trái phiếu theo thông báo của Công ty.
11. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu	- Dự kiến Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). - Dự kiến Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán Trái phiếu và số lượng trái phiếu chào bán thực tế của từng đợt phát hành. Ủy quyền Hội đồng quản trị chi tiết tỷ lệ thực hiện chào bán Trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu phù hợp để đảm bảo tổng giá trị trái phiếu chào bán từng đợt theo Phương án này.
12. Ngày phát hành	Dự kiến trong năm 2020 và 2021, sau khi có chấp thuận của UBCKNN. Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021 Thời gian chào bán dự kiến của từng đợt không kéo dài quá 90 ngày.

	Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá mười hai (12) tháng.																
13. Nguyên tắc làm tròn trái phiếu và phương án xử lý trái phiếu lẻ và trái phiếu không chào bán hết	Trái phiếu được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, trái phiếu lẻ sẽ tự động hủy bỏ. Số trái phiếu không chào bán hết sẽ tự động hủy bỏ.																
14. Thời hạn trái phiếu	02 năm kể từ ngày phát hành																
15. Giá chào bán	Bằng mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu																
16. Lãi suất trái phiếu	7%/ Năm																
17. Thanh toán lãi trái phiếu	Lãi Trái phiếu được thanh toán 01 năm/lần, vào: Ngày tròn năm thứ nhất kể từ ngày phát hành Trái phiếu của đợt phát hành. Ngày Đáo Hạn của Trái phiếu trong đợt phát hành đó.																
18. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu	Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức phát hành và nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác (bao gồm các nguồn thu từ việc huy động vốn) để thanh toán Lãi Trái phiếu khi đến hạn.																
19. Biện pháp đảm bảo	Trái phiếu không có tài sản đảm bảo																
20. Phương án sử dụng vốn	Số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dự kiến 120.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng chi tiết như sau: - Đợt 1 (Quý III,IV/2020): Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty và Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính: <table><tr><th>STT</th><th>Tên công ty/ Ngân hàng</th><th>Giá trị góp vốn/ thanh toán (VND)</th><th>Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành</th></tr><tr><td>I</td><td>Góp thêm vốn vào các công ty</td><td></td><td></td></tr><tr><td>1</td><td>Công ty Cổ phần CP Cảng Mipac</td><td>36.000.000.000</td><td>Trong năm 2020 – 2021</td></tr><tr><td>2</td><td>Công ty Cổ phần Dịch vụ</td><td>20.000.000.000</td><td>Trong năm 2020 – 2021</td></tr></table>	STT	Tên công ty/ Ngân hàng	Giá trị góp vốn/ thanh toán (VND)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành	I	Góp thêm vốn vào các công ty			1	Công ty Cổ phần CP Cảng Mipac	36.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021	2	Công ty Cổ phần Dịch vụ	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
STT	Tên công ty/ Ngân hàng	Giá trị góp vốn/ thanh toán (VND)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành														
I	Góp thêm vốn vào các công ty																
1	Công ty Cổ phần CP Cảng Mipac	36.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021														
2	Công ty Cổ phần Dịch vụ	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021														

	Logistics Thăng Long		
II	Tái cơ cấu lại các khoản nợ		
3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	4.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		60.000.000.000	

- Dợt 2 (Trong năm 2021): Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

STT	Tên đối tác/ Ngân hàng	Giá trị thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	50.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)	10.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		60.000.000.000	

21. Ngày chuyển đổi	Ngày đáo hạn của Trái phiếu chuyển đổi. Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn ngày chuyển đổi phù hợp.
22. Quyền chuyển đổi	Tại Ngày chuyển đổi, Trái phiếu chuyển đổi được tự động chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương
23. Giá chuyển đổi, Phương pháp xác định giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi được xác định bằng 80% Giá trị sổ sách của Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét gần nhất tính đến mỗi Ngày chuyển đổi, nhưng trong mọi trường hợp không cao hơn 15.000 Đồng/ Cổ phần.
24. Tỷ lệ chuyển đổi	Tỷ lệ chuyển đổi = Mệnh giá trái phiếu/Giá chuyển đổi
25. Điều chỉnh giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo Điều khoản chống Pha loãng dưới đây trong trường hợp giá trị sổ sách

	<p>nêu trên chưa phản ánh các sự kiện pha loãng được áp dụng.</p> <p>HDQT sẽ xác định giá chuyển đổi chính thức và thông báo tại mỗi Thông báo chuyển đổi Trái phiếu.</p>
26. Điều khoản chống pha loãng	<p>Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu VNT trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành:</p> <p>Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu;</p> <p>Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành;</p> <p>Trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt;</p> <p>Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:</p> <p>Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * $\frac{PR_t}{PR(t-1)}$</p> <p>Trong đó:</p> <p>$PR(t-1)$ là giá đóng cửa của cổ phiếu VNT trước ngày của các ngày hưởng quyền nêu trên.</p> <p>PR_t là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của cổ phiếu VNT tại các ngày không hưởng các quyền nêu trên.</p>
27. Phát hành cổ phiếu tại thời điểm chuyển đổi	<p>Tại thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho số trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó.</p> <p>Đồng thời công ty cũng thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi.</p> <p>Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi: Khi chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động hủy bỏ.</p>
28. Chuyển nhượng trái phiếu	<p>Trái phiếu tự do chuyển nhượng.</p> <p>Tỷ lệ sở hữu trái phiếu của Nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 49% tổng số trái phiếu được phát hành.</p>
29. Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu	<p>Trái phiếu chuyển đổi được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ quy định ở trên và được UBCKNN chấp thuận.</p>

	<p>Đến ngày chuyển đổi, trái phiếu sẽ tự động chuyển đổi thành cổ phiếu đúng tên người sở hữu trái phiếu tại ngày chốt danh sách để thực hiện chuyển đổi.</p> <p>Người sở hữu trái phiếu chuyển đổi được quyền chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp chuyển nhượng, cho, tặng chỉ được thực hiện khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày phát hành.</p>
30. Cam kết công bố thông tin	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương cam kết sẽ công bố thông tin về đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi theo đúng quy định về công bố thông tin của pháp luật hiện hành.
31. Quy định về Niêm yết trái phiếu	ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn thời điểm phù hợp tiến hành các thủ tục đăng ký trái phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Niêm yết trái phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán.
32. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị	<p>Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán trái phiếu và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu với UBCKNN.</p> <p>Chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.</p> <p>Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án Phát hành theo yêu cầu của các cơ quan chức năng để việc huy động vốn được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.</p> <p>Triển khai việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo quy định của pháp luật.</p> <p>Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc thanh toán lãi định kỳ theo điều khoản điều kiện Trái phiếu phát hành.</p> <p>Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán, và các thủ tục khác liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và giấy phép hoạt động của Công ty.</p>

Tiến hành các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ của công ty tại cơ Phòng đăng ký kinh doanh –Sở kế hoạch Đầu tư và các công việc khác có liên quan.

8. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán 2020

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2020.

9. Thông qua nội dung sửa đổi điều lệ như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	Điểm h Điều 1	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ;
2.	Điểm d Khoản 1 Điều 15	d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.	d. Kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.
3.	Khoản 3 Điều 18	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử

		<p>của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>
4.	khoản 2 Điều 21	<p>2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</p>	<p>2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</p> <p>Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho Thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí Quy chế bầu cử.</p> <p>Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị hoặc Kiểm soát viên</p>

10
CỔ
CỔ
O NH
30A
G D

			<p>cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ này.</p>
5.	Khoản 3 Điều 18	<p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất [mười lăm (15)] ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.</p>	<p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.</p>

35
 VG
 PH
 AN V
 THU
 A-TE

6.	Điều a Khoản 2 Điều 27	a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;	a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
7.	Bổ sung Điều 35a		<p>Điều 35a. Thư ký công ty</p> <p>Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị và/hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyển dụng hoặc chỉ định Thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm thư ký vào bất kỳ thời điểm nào nhưng không trái với các quy định pháp luật về lao động.</p> <p>Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy</p>



từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:

1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

2. Tư vấn về thủ tục các cuộc họp.

3. Tham dự các cuộc họp.

4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp.

5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định

10. Thông qua nội dung sửa đổi quy chế quản trị nội bộ như sau:

STT	NỘI DUNG	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	Điều 5	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên website của Công ty. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo, đồng thời công bố trên website của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông
2.	Bổ sung Khoản 2, 3 Điều 6		<p>2. Cổ đông chọn hình thức đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự biểu quyết và bầu trực tiếp tại cuộc họp. - Tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình

			<p>thức điện tử khác theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành.</p> <p>3. Các cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Đối với ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện việc ủy quyền tại hệ thống điện tử theo quy định tại Quy chế ủy quyền điện tử do Công ty ban hành.</p>
3.	Điều 7	<p>Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã cổ đông tham</p>	<p>Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử,</p>

dự, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó, các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty.

Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai các vấn đề cần biểu quyết theo chương trình họp của Đại hội, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết các vấn đề trên bằng cách giơ phiếu biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội đồng thời đánh dấu vào phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của cổ đông, đại diện theo ủy quyền đó. Trường hợp cổ đông đăng ký họp trực tuyến được phải theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành.

Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai từng vấn đề cần biểu quyết theo chương trình họp của Đại hội.

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có thể bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác trong trường hợp ĐHĐCĐ được tổ chức thông qua đại hội trực tuyến. Đối với trường hợp bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện bỏ phiếu

			điện tử đối với các nội dung biểu quyết, bầu cử theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành
4.	Bổ sung khoản 4 Điều 16		1. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.
5.	Khoản 2 Điều 27	2.Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể	2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu

		cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.	dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.
6.	Điều 45	Quy chế này gồm 9 chương 45 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2018.	Bổ sung Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành, Quy chế ủy quyền điện tử. Quy chế sửa đổi này gồm 9 chương 45 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2020.

11. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT.BKS

12. Bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS:

- Ông Trương Minh Long trúng cử thành viên HĐQT.
- Ông Thái Văn Toàn đã trúng cử thành viên BKS .

120
T
I
A
N
V
A
N
U
O
N
T
P.H

Nghị quyết này đã được đại biểu biểu quyết thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương ngày 30/6/2020. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện thành công Nghị quyết này

CHỦ TỊCH ĐOÀN



NGUYỄN XUÂN GIANG



Số: 01/2020/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 30 ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Công ty - Số 2 Bích câu, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà nội, đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương.

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

1. Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội:

- Quý vị cổ Cổ đông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành

2. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội.

Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả như sau:

- Tổng số Cổ đông theo danh sách chốt đến ngày 01/6/2020 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương là 156 cổ đông, sở hữu 11.893.605 cổ phần.

- Tổng số Cổ đông trực tiếp tham dự và Đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự Đại hội vào thời điểm 9h30 ngày 30/6/2020 có 10 cổ đông, đại diện cho 11.311.855 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,11% tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 102 Luật Doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương về điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thì tỷ lệ 95,11% là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

3. Bà Lê Thị Hương Lan đã thông qua Quy chế Đại hội:

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

4. Bà Lê Thị Hương Lan, thay mặt Ban tổ chức giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử để Đại hội thông qua gồm:

- Đoàn chủ tịch:
 1. Ông Nguyễn Xuân Giang Chủ tọa
 2. Ông Trần Công Thành Thành viên
- Ban kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử gồm:
 1. Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim: Trưởng ban
 2. Bà Nguyễn Thu Hiền : Thành viên
 3. Bà Lục Thị Minh Trang : Thành viên

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

5. Bà Lê Thị Hương Lan đã thông qua Chương trình đại hội :

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

6. Chủ tọa đoàn chỉ định Ban Thư ký Đại hội để hỗ trợ Chủ tịch đoàn ghi chép , tiếp nhận ý kiến cổ đông , dự thảo biên bản và Nghị quyết đại hội gồm :

- Bà Lê Thị Hương Lan

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Phần 1:

Ông Nguyễn Xuân Giang – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị;

Ông Trần Công Thành- Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của Ban điều hành.

Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim thay mặt Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2019 của Công ty đã được kiểm toán;

Phần 2: Trình bày các tờ trình:

- Tờ trình phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi 2020
- Tờ trình phân phối lợi nhuận 2019
- Tờ trình quỹ hoạt động HĐQT, BKS
- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán
- Tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ 2020
- Tờ trình sửa đổi bổ sung quy chế nội bộ 2020
- Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT,BKS

Đại hội tiến hành thảo luận góp ý cho các Báo cáo, Tờ trình.

Chủ tọa giải đáp các câu hỏi của các cổ đông. Do tình hình kinh doanh khó khăn nên HĐQT đề xuất Đại hội cổ đông điều chỉnh lại một số chỉ tiêu trên Kinh doanh chốt trong tờ trình:

- Doanh thu: 700 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế: 8 tỷ

Phần 3: Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS

-Thông qua Quy chế bầu cử:

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

-Thông qua danh sách bầu cử thành viên HĐQT và BKS

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

Phát phiếu bầu

Đại hội nghị giải lao để Ban Kiểm phiếu làm việc.

Phần 4 : Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử:

Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim- Trưởng ban Kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu và kết quả bầu cử như sau :

A. Kiểm phiếu biểu quyết :

STT	Nội dung	Tổng số cổ phần biểu quyết:					
		Tán thành	Tỷ lệ (%)	Không Tán thành	Tỷ lệ (%)	Không có ý kiến	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2019 và phương hướng 2020 của Hội đồng quản trị	100%	0	0	0	0	0
2	Báo cáo kết quả thực hiện 2019 và phương hướng 2020 của Ban giám đốc	100%	0	0	0	0	0
3	Báo cáo Ban kiểm soát	100%	0	0	0	0	0
4	Báo cáo tài chính 2019 đã kiểm toán	100%	0	0	0	0	0
5	Tờ trình phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi 2020	100%	0	0	0	0	0
6	Tờ trình phân phối lợi nhuận 2019	100%	0	0	0	0	0

7	Tờ trình quỹ hoạt động HĐQT, BKS	100%	0	0	0	0	0
8	Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán	100%	0	0	0	0	0
9	Tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ 2020	100%	0	0	0	0	0
10	Tờ trình sửa đổi bổ sung quy chế nội bộ 2020	100%	0	0	0	0	0
11	Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS	100%	0	0	0	0	0

B. Kiểm phiếu bầu cử :

Danh sách ứng cử/đề cử HĐQT

- Ông: Trương Minh Long

Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu HĐQT, giám sát quá trình bầu, thu hồi lại phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

Tổng số phiếu bầu ra: 10 phiếu, đại diện cho 11.311.855 cổ phần (tương đương 11.311.855 quyền biểu quyết) bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Số phiếu bầu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 11.311.855 cổ phần (tương đương 11.311.855 quyền biểu quyết), bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần (tương đương 0 quyền biểu quyết), bằng 0% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu:

Họ và tên	Tổng số quyền biểu quyết (Cổ phần)	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông biểu quyết (Người)
-----------	------------------------------------	---------	-------------------------------------

Trương Minh Long	11.311.855	100	10
------------------	------------	-----	----

Như vậy, ông có tên sau đây đã trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương

+ Ông Trương Minh Long

Ban kiểm phiếu xin cảm ơn đoàn và chịu mọi trách nhiệm về sự khách quan, trung thực và chính xác trong quá trình kiểm phiếu trước toàn thể Đại hội và trước pháp luật.

Danh sách ứng cử BKS

- Ông: Thái Văn Toàn

Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu BKS, giám sát quá trình bầu, thu hồi lại phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

Tổng số phiếu bầu phát ra: 10 phiếu, đại diện cho 11.311.855 cổ phần (tương đương 11.311.855 quyền biểu quyết) bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết

Trong đó:

- Số phiếu bầu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 11.311.855 cổ phần (tương đương 11.311.855 quyền biểu quyết), bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần (tương đương 0 quyền biểu quyết), bằng 0% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu:

Họ và tên	Tổng số quyền biểu quyết (Cổ phần)	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông biểu quyết (Người)
Thái Văn Toàn	11.311.855	100	10

Như vậy, ông có tên sau đây đã trúng cử trưởng BKS nhiệm kỳ 2018-2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương:

Ông Thái Văn Toàn

Phần 5: Thư ký đoàn đã đọc và thông qua dự thảo Biên Bản Đại Hội .

III. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI :

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu và kết quả bầu cử trên các nội dung sau đã được Đại hội cổ đông thông qua:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT thực hiện năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 (*Chi tiết báo cáo đính kèm*)
Một số chỉ tiêu chủ yếu :
Doanh thu : 700 tỷ
Lợi nhuận : 8 tỷ
Cổ tức : 12% bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu
2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh 2019 và phương hướng kinh doanh 2020 (*Chi tiết báo cáo đính kèm*)
3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (*Chi tiết báo cáo đính kèm*)
4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2019 của Công ty đã được kiểm toán (*Chi tiết báo cáo đính kèm*)
5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 cụ thể như sau:

1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước còn lại	Đồng	22.364.375.453
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	Đồng	4.105.672.945
3	Trích quỹ HĐQT/ BKS	Đồng	500.000.000
4	Trích quỹ dự trữ vốn điều lệ	Đồng	1.000.000.000
5	Chi cổ tức 12% bằng tiền mặt	Đồng	14.272.326.000
6	Lợi nhuận còn lại .	Đồng	10.697.722.401

6. Thông qua tờ trình phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS
Năm 2019 là: 500.000.000 đ và năm 2020 là: 500.000.000 đ
(*Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế sẽ được trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 quyết định mức thưởng nếu vượt.*)

7. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi chi tiết như sau:

Đợt 1 (Quý III,IV/2020):

Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty:

Công ty Cổ phần CP Cảng Mippec.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính.

Đợt 2 (Trong năm 2021):

Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

Trả một phần khoản vay các ngân hàng nhằm cải thiện tình hình tài chính;

Trả một phần nợ nhà cung cấp;

- Thông tin về đợt phát hành

1. Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương
2. Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo
3. Hình thức trái phiếu	Trái phiếu ghi sổ

4. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam
5. Phương thức phát hành trái phiếu	Trực tiếp phát hành theo phương thức phát hành ra công chúng theo quy định của pháp luật.
6. Số đợt phát hành	02 đợt
7. Tổng giá trị trái phiếu chào bán	120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng) - Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021
8. Mệnh giá trái phiếu	100.000 đồng/trái phiếu
9. Số lượng trái phiếu chào bán	1.200.000 Trái phiếu.
10. Đối tượng chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông của công ty tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua Trái phiếu chuyển đổi. Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc trước ngày cuối cùng của thời hạn nộp tiền mua Trái phiếu theo thông báo của Công ty.
11. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu	- Dự kiến Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). - Dự kiến Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán Trái phiếu và số lượng trái phiếu chào bán thực tế của từng đợt phát hành. Ủy quyền Hội đồng quản trị chi tiết tỷ lệ thực hiện chào bán Trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu phù hợp để đảm bảo tổng giá trị trái phiếu chào bán từng đợt theo Phương án này.
12. Ngày phát hành	Dự kiến trong năm 2020 và 2021, sau khi có chấp thuận của UBCK NN. Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021 Thời gian chào bán dự kiến của từng đợt không kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá mười hai (12) tháng.
13. Nguyên tắc làm tròn trái phiếu và phương án	Trái phiếu được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, trái phiếu lẻ sẽ tự động hủy bỏ. Số trái phiếu không chào bán hết sẽ tự động hủy bỏ.

xử lý trái phiếu lẻ và trái phiếu không chào bán hết

14. Thời hạn trái phiếu	02 năm kể từ ngày phát hành																														
15. Giá chào bán	Bằng mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu																														
16. Lãi suất trái phiếu	7%/ Năm																														
17. Thanh toán lãi trái phiếu	Lãi Trái phiếu được thanh toán 01 năm/lần, vào: Ngày tròn năm thứ nhất kể từ ngày phát hành Trái phiếu của đợt phát hành. Ngày Đáo Hạn của Trái phiếu trong đợt phát hành đó.																														
18. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu	Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức phát hành và nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác (bao gồm các nguồn thu từ việc huy động vốn) để thanh toán Lãi Trái phiếu khi đến hạn.																														
19. Biện pháp đảm bảo	Trái phiếu không có tài sản đảm bảo																														
20. Phương án sử dụng vốn	<p>Số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dự kiến 120.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng chi tiết như sau:</p> <p>- Đợt 1 (Quý III,IV/2020): Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty và Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:</p> <table> <tr> <th>S</th> <th>T</th> <th>Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)</th> <th>Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành</th> </tr> <tr> <td>I</td> <td>Góp thêm vốn vào các công ty</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Công ty Cổ phần CP Cảng Mipec</td> <td>36.000.000.000</td> <td>Trong năm 2020 – 2021</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long</td> <td>20.000.000.000</td> <td>Trong năm 2020 – 2021</td> </tr> <tr> <td>II</td> <td>Tái cơ cấu lại các khoản nợ</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)</td> <td>4.000.000.000</td> <td>Trong năm 2020 – 2021</td> </tr> <tr> <td></td> <td>Tổng cộng</td> <td>60.000.000.000</td> <td></td> </tr> </table> <p>- Đợt 2 (Trong năm 2021): Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:</p>			S	T	Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành	I	Góp thêm vốn vào các công ty			1	Công ty Cổ phần CP Cảng Mipec	36.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021	2	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021	II	Tái cơ cấu lại các khoản nợ			3	Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	4.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021		Tổng cộng	60.000.000.000	
S	T	Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành																												
I	Góp thêm vốn vào các công ty																														
1	Công ty Cổ phần CP Cảng Mipec	36.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021																												
2	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021																												
II	Tái cơ cấu lại các khoản nợ																														
3	Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	4.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021																												
	Tổng cộng	60.000.000.000																													

S T T	Tên đối tác/ Ngân hàng	Giá trị thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	50.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)	10.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		60.000.000.000	

21. Ngày chuyển đổi	Ngày đáo hạn của Trái phiếu chuyển đổi. Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn ngày chuyển đổi phù hợp.
22. Quyền chuyển đổi	Tại Ngày chuyển đổi, Trái phiếu chuyển đổi được tự động chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương
23. Giá chuyển đổi, Phương pháp xác định giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi được xác định bằng 80% Giá trị sổ sách của Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét gần nhất tính đến mỗi Ngày chuyển đổi, nhưng trong mọi trường hợp không cao hơn 15.000 Đồng/ Cổ phần.
24. Tỷ lệ chuyển đổi	Tỷ lệ chuyển đổi = Mệnh giá trái phiếu/Giá chuyển đổi
25. Điều chỉnh giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo Điều khoản chống Pha loãng dưới đây trong trường hợp giá trị sổ sách nêu trên chưa phản ánh các sự kiện pha loãng được áp dụng. HĐQT sẽ xác định giá chuyển đổi chính thức và thông báo tại mỗi Thông báo chuyển đổi Trái phiếu.
26. Điều khoản chống pha loãng	Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu VNT trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu; Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành; Trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt; Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau: Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * $\frac{PR(t-1)}{PR(t)}$ Trong đó: PR(t-1) là giá đóng cửa của cổ phiếu VNT trước ngày của các ngày hưởng quyền nêu trên.

13
NG
Ổ PH
NHẬN
ẠI TH
ĐA-

	PRt là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của cổ phiếu VNT tại các ngày không hưởng các quyền nêu trên.
27. Phát hành cổ phiếu tại thời điểm chuyển đổi	<p>Tại thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho số trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời công ty cũng thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi.</p> <p>Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi: Khi chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động hủy bỏ.</p>
28. Chuyển nhượng trái phiếu	<p>Trái phiếu tự do chuyển nhượng.</p> <p>Tỷ lệ sở hữu trái phiếu của Nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 49% tổng số trái phiếu được phát hành.</p>
29. Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu	<p>Trái phiếu chuyển đổi được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ quy định ở trên và được UBCKNN chấp thuận.</p> <p>Đến ngày chuyển đổi, trái phiếu sẽ tự động chuyển đổi thành cổ phiếu đứng tên người sở hữu trái phiếu tại ngày chốt danh sách để thực hiện chuyển đổi.</p> <p>Người sở hữu trái phiếu chuyển đổi được quyền chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp chuyển nhượng, cho, tặng chỉ được thực hiện khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày phát hành.</p>
30. Cam kết công bố thông tin	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương cam kết sẽ công bố thông tin về đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi theo đúng quy định về công bố thông tin của pháp luật hiện hành.
31. Quy định về Niêm yết trái phiếu	ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn thời điểm phù hợp tiến hành các thủ tục đăng ký trái phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Niêm yết trái phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán.
32. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị	<p>Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán trái phiếu và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu với UBCKNN.</p> <p>Chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.</p> <p>Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án Phát hành theo yêu cầu của các cơ quan chức năng để việc huy động vốn được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.</p> <p>Triển khai việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo quy định của pháp luật.</p>

Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc thanh toán lãi định kỳ theo điều khoản điều kiện Trái phiếu phát hành.

Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán, và các thủ tục khác liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và giấy phép hoạt động của Công ty.

Tiến hành các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ của công ty tại cơ Phòng đăng ký kinh doanh –Sở kế hoạch Đầu tư.

Và các công việc khác có liên quan.

8. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán 2020

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2020.

9. Thông qua nội dung sửa đổi điều lệ như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	Điểm h Điều 1	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ;
2.	Điểm d Khoản 1 Điều 15	d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.	d. Kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.
3.	Khoản 3 Điều 18	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch

		<p>chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>
4.	khoản 2 Điều 21	<p>2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</p>	<p>2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</p> <p>Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho Thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí Quy chế bầu cử.</p> <p>Nếu số ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị hoặc Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức</p>

		biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ này.
5.	Khoản 3 Điều 18	<p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất [mười lăm (15)] ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.</p>
6.	Điểm a Khoản 2 Điều 27	<p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p>
7.	Bổ sung Điều 35a	<p>Điều 35a. Thư ký công ty Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị</p>

và/hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyên dụng hoặc chỉ định Thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm thư ký vào bất kỳ thời điểm nào nhưng không trái với các quy định pháp luật về lao động.

Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:

1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

2. Tư vấn về thủ tục các cuộc họp.

3. Tham dự các cuộc họp.

4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội

		<p>đồng quản trị phù hợp với luật pháp.</p> <p>5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

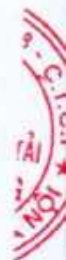
10. Thông qua nội dung sửa đổi quy chế quản trị nội bộ như sau:

STT	NỘI DUNG	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	Điều 5	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên website của Công ty. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo, đồng thời công bố trên website của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày
2.	Bổ sung Khoản 2, 3 Điều 6		2. Cổ đông chọn hình thức đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm: - Tham dự biểu quyết và bầu trực tiếp tại cuộc họp.

		<p>- Tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành.</p> <p>3. Các cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Đối với ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện việc ủy quyền tại hệ thống điện tử theo quy định tại Quy chế ủy quyền điện tử do Công ty ban hành.</p>
3.	Điều 7	<p>Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã cổ đông tham dự, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số</p> <p>Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện</p>

		<p>phiếu biểu quyết của được ủy quyền, số cổ đông đó, các vấn đề phiếu biểu quyết, cần biểu quyết tại Đại Phiếu bầu cử của cổ hội và có đóng dấu đồng, đại diện theo ủy treo của Công ty. quyền đó. Trường hợp Đại hội sẽ tiến hành cổ đông đăng ký họp biểu quyết công khai trực tuyến được phải các vấn đề cần biểu theo Quy chế hướng quyết theo chương dẫn tham dự họp trình họp của Đại hội, ĐHĐCĐ trực tuyến và cổ đông/đại diện theo bỏ phiếu điện tử do ủy quyền của cổ đông Công ty ban hành.</p> <p>biểu quyết các vấn đề Đại hội sẽ tiến hành trên bằng cách giơ biểu quyết công khai phiếu biểu quyết của từng vấn đề cần biểu mình lên theo sự điều quyết theo chương khiển của Chủ tọa Đại trình họp của Đại hội. hội đồng thời đánh Cổ đông hoặc đại diện dấu vào phiếu biểu được ủy quyền có thể quyết theo hướng dẫn bỏ phiếu điện tử hoặc của Ban kiểm phiếu. hình thức điện tử khác trong trường hợp ĐHĐCĐ được tổ chức thông qua đại hội trực tuyến. Đối với trường họp bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện bỏ phiếu điện tử đối với các nội dung biểu quyết, bầu cử theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành</p>
4.	Bổ sung khoản 4 Điều 16	<p>1. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có</p>

		thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.
5.	Khoản 2 Điều 27	<p>2.Trường hợp số lượng các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p> <p>2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.</p>
6.	Điều 45	<p>Quy chế này gồm 9 chương 45 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2018.</p> <p>Bổ sung Quy chế hướng dẫn tham dự ĐHĐCĐ trực tiếp và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành, Quy chế ủy quyền điện tử. Quy chế sửa đổi này gồm 9 chương 45</p>



		điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2020.
--	--	---------------------------------------------------------------

11. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS (Chi tiết tờ trình đính kèm.

12. Bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS:

- Ông **Trương Minh Long** trúng cử thành viên HĐQT
- Ông **Thái Văn Toàn** trúng cử thành viên BKS

PHẦN VI: BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Xuân Giang -Chủ tịch HĐQT phát biểu bế mạc đại hội .

Nội dung biên bản này được Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương thông qua với kết quả biểu quyết 100%.

Toàn bộ Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương sẽ được công bố trên website công ty www.vntlogistics.com

Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương năm 2020 kết thúc vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 30/6/2020

THƯ KÝ ĐOÀN



LÊ THỊ HƯƠNG LAN

CHỦ TỊCH ĐOÀN



NGUYỄN XUÂN GIANG



Số: 08/2020/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2020

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

(V/v: Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành, triển khai chi tiết phương án phát hành trái phiếu và thông qua hồ sơ chào bán trái phiếu chuyển đổi ra công chúng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị ngày/ 8 /2020

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thông qua việc điều chỉnh phương án và kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020 với các nội dung như sau:

1. Phương án sử dụng vốn ban đầu:

Số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dự kiến 120.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng chi tiết như sau:

Đợt 1 (Quý III,IV/2020): Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty và Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

STT	Tên công ty/ Ngân hàng	Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
I	Góp thêm vốn vào các công ty		
1	Công ty Cổ phần CP Cảng Mipéc	36.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021

2	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
II	Tái cơ cấu lại các khoản nợ		
3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	4.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		60.000.000.000	

- **Đợt 2 (Trong năm 2021):** Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

STT	Tên đối tác/ Ngân hàng	Giá trị thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	52.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)	8.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		60.000.000.000	

2. Phương án điều chỉnh:

- Căn cứ điều chỉnh: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020;
- Dựa trên tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, thanh toán các khoản nợ vay hiện tại của Công ty, HĐQT quyết định cân đối lại cơ cấu sử dụng nguồn vốn huy động được từ đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi. Cụ thể:

Số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dự kiến 120.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng chi tiết như sau:

- **Đợt 1 (Quý III,IV/2020):** Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty và Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

STT	Tên công ty/ Ngân hàng	Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
I	Góp thêm vốn vào các công ty		
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021

II	Tái cơ cấu lại các khoản nợ		
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	40.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		60.000.000.000	

- **Đợt 2 (Trong năm 2021):** Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

STT	Tên đối tác/ Ngân hàng	Giá trị thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	52.000.000.000	Trong năm 2021
2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)	8.000.000.000	Trong năm 2021
Tổng cộng		60.000.000.000	

Điều 2: Triển khai chi tiết Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

1. Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT)
2. Tổ chức tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS)
3. Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo
4. Hình thức trái phiếu	Trái phiếu ghi sổ
5. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam
6. Phương thức phát hành trái phiếu	Trực tiếp phát hành theo phương thức phát hành ra công chúng theo đúng quy định pháp luật
7. Số đợt phát hành	02 đợt
8. Tổng giá trị phát hành	120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng) - Đợt 1: 60.000.000.000 đồng – Trong quý III, quý IV năm 2020 - Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021
9. Mệnh giá trái phiếu	100.000 đồng/trái phiếu
10. Số lượng trái phiếu chào bán	1.200.000 Trái phiếu. - Đợt 1: 600.000 trái phiếu – Trong quý III, quý IV năm 2020

	- Đợt 2: 600.000 trái phiếu – Trong năm 2021
11. Đối tượng chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua trái phiếu chuyển đổi. Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày cuối cùng của thời hạn nộp tiền mua trái phiếu theo thông báo của Công ty.
12. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu	<p>+ Dự kiến đợt 1: 60.000.000.000 đồng (Trong quý III, quý IV năm 2020). Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 1 tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu.</p> <p>+ Dự kiến đợt 2: 60.000.000.000 đồng (Trong năm 2021). Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 1 tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu.</p> <p>Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai phương án chào bán trái phiếu và số lượng trái phiếu chào bán thực tế của từng đợt phát hành. Ủy quyền HĐQT chỉ tiết tỷ lệ thực hiện chào bán trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu phù hợp để đảm bảo tổng giá trị trái phiếu chào bán từng đợt theo phương án này.</p>
13. Ngày phát hành	<p>Dự kiến trong năm 2020 và 2021, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán nhà nước.</p> <p>Đợt 1: 60.000.000.000 đồng – Trong quý III, quý IV năm 2020</p> <p>Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021</p> <p>Thời gian chào bán dự kiến của từng đợt không kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng.</p>
14. Nguyên tắc làm tròn trái phiếu và phương án xử lý trái phiếu lẻ và trái phiếu không phân phối hết	Trái phiếu được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, trái phiếu lẻ sẽ tự động hủy bỏ. Số lượng trái phiếu không chào bán hết sẽ tự động hủy bỏ.
15. Thời hạn trái phiếu	02 năm kể từ ngày phát hành
16. Giá chào bán	Bằng mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu
17. Lãi suất trái phiếu	7%/năm
18. Thanh toán lãi trái phiếu	<p>Lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/lần, vào:</p> <p>+ Ngày tròn năm thứ nhất kể từ ngày phát hành trái phiếu của đợt phát hành</p> <p>+ Ngày đáo hạn của trái phiếu trong đợt phát hành đó</p>
19. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu	Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức phát hành và nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác (bao gồm các nguồn thu từ việc huy động vốn) để thanh toán Lãi Trái phiếu khi đến hạn.

20. Biện pháp đảm bảo	Trái phiếu không có tài sản đảm bảo																																								
21. Phương án sử dụng vốn	<p>Số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dự kiến 120.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng chi tiết như sau:</p> <p>- Đợt 1 (Quý III,IV/2020): Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty và Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:</p> <table><tr><th>STT</th><th>Tên công ty/ Ngân hàng</th><th>Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)</th><th>Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành</th></tr><tr><td>I</td><td>Góp thêm vốn vào các công ty</td><td></td><td></td></tr><tr><td>1</td><td>Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long</td><td>20.000.000.000</td><td>Trong năm 2020 – 2021</td></tr><tr><td>II</td><td>Tái cơ cấu lại các khoản nợ</td><td></td><td></td></tr><tr><td>1</td><td>Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)</td><td>40.000.000.000</td><td>Trong năm 2020 – 2021</td></tr><tr><td colspan="2">Tổng cộng</td><td>60.000.000.000</td><td></td></tr></table> <p>- Đợt 2 (Trong năm 2021): Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:</p> <table><tr><th>STT</th><th>Tên đối tác/ Ngân hàng</th><th>Giá trị thanh toán (VNĐ)</th><th>Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành</th></tr><tr><td>1</td><td>Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)</td><td>52.000.000.000</td><td>Trong năm 2021</td></tr><tr><td>2</td><td>Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)</td><td>8.000.000.000</td><td>Trong năm 2021</td></tr><tr><td colspan="2">Tổng cộng</td><td>60.000.000.000</td><td></td></tr></table>	STT	Tên công ty/ Ngân hàng	Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành	I	Góp thêm vốn vào các công ty			1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021	II	Tái cơ cấu lại các khoản nợ			1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	40.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021	Tổng cộng		60.000.000.000		STT	Tên đối tác/ Ngân hàng	Giá trị thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành	1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	52.000.000.000	Trong năm 2021	2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)	8.000.000.000	Trong năm 2021	Tổng cộng		60.000.000.000	
STT	Tên công ty/ Ngân hàng	Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành																																						
I	Góp thêm vốn vào các công ty																																								
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021																																						
II	Tái cơ cấu lại các khoản nợ																																								
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	40.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021																																						
Tổng cộng		60.000.000.000																																							
STT	Tên đối tác/ Ngân hàng	Giá trị thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành																																						
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	52.000.000.000	Trong năm 2021																																						
2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)	8.000.000.000	Trong năm 2021																																						
Tổng cộng		60.000.000.000																																							
22. Ngày chuyển đổi	Ngày đáo hạn của trái phiếu chuyển đổi. Hội đồng quản trị Công ty sẽ lựa chọn ngày chuyển đổi phù hợp.																																								
23. Quyền chuyển đổi	Tại ngày chuyển đổi, trái phiếu chuyển đổi được tự động chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương.																																								

24. Giá chuyển đổi, phương pháp xác định giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi được xác định bằng 80% giá trị sổ sách của CTCP Giao nhận Vận tải Ngoại thương trên Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét gần nhất tính đến mỗi ngày chuyển đổi, nhưng trong mọi trường hợp không cao hơn 15.000 đồng/cổ phần.
25. Tỷ lệ chuyển đổi	Tỷ lệ chuyển đổi = Mệnh giá trái phiếu/Giá chuyển đổi
26. Điều chỉnh giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo Điều khoản chống pha loãng trong trường hợp giá trị sổ sách nêu trên chưa phản ánh các sự kiện pha loãng được áp dụng. HĐQT sẽ xác định giá chuyển đổi chính thức và thông báo tại mỗi thông báo chuyển đổi trái phiếu.
27. Điều khoản chống pha loãng	<p>Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu VNT trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội trong các trường hợp tổ chức phát hành:</p> <p>Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành;</p> <p>Trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt</p> <p>Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * $PR_t/PR(t-1)$</p> <p>Trong đó:</p> <p>$PR(t-1)$ là giá đóng cửa của cổ phiếu VNT trước ngày của các ngày hưởng quyền nêu trên</p> <p>PR_t là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của cổ phiếu VNT tại các ngày không hưởng các quyền nêu trên.</p>
28. Phát hành cổ phiếu tại thời điểm chuyển đổi	<p>Tại thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho số trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời Công ty cũng thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi.</p> <p>Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi: khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động hủy bỏ.</p>
29. Chuyển nhượng trái phiếu	<p>Trái phiếu tự do chuyển nhượng.</p> <p>Tỷ lệ sở hữu trái phiếu của Nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 49% tổng số trái phiếu được phát hành.</p>
30. Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu	<p>Trái phiếu chuyển đổi được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ quy định ở trên và được UBCKNN chấp thuận.</p> <p>Đến ngày chuyển đổi, trái phiếu sẽ tự động chuyển đổi thành cổ phiếu đứng tên người sở hữu trái phiếu tại ngày chốt danh sách để thực hiện chuyển đổi.</p> <p>Người sở hữu trái phiếu chuyển đổi được quyền chuyển nhượng,</p>

	cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp chuyển nhượng, cho, tặng chỉ được thực hiện khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày phát hành.
31. Cam kết công bố thông tin	CTCP Giao nhận Vận tải Ngoại thương cam kết sẽ công bố thông tin về đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi theo đúng quy định về công bố thông tin của pháp luật hiện hành.
32. Quy định về niêm yết trái phiếu	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phù hợp tiến hành các thủ tục đăng ký trái phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết trái phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
33. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty	<p>Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán trái phiếu và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu với UBCKNN.</p> <p>Chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.</p> <p>Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến phương án phát hành theo yêu cầu của các cơ quan chức năng để việc huy động vốn được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.</p> <p>Triển khai việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo quy định của pháp luật.</p> <p>Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc thanh toán lãi định kỳ theo điều khoản điều kiện trái phiếu phát hành.</p> <p>Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chuyển đổi trái phiếu phát hành thành cổ phiếu, lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), đăng ký chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các thủ tục khác có liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và giấy phép hoạt động của Công ty.</p> <p>Tiến hành các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ của Công ty tại Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch Đầu tư và các công việc khác có liên quan.</p>

Điều 3: Thông qua bộ hồ sơ chào bán trái phiếu ra công chúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, bao gồm:

- Giấy đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng.
- Bản cáo bạch.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty
- Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 ngày 30/06/2020 thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.
- Phương án phát hành trái phiếu đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018, 2019 và Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng/2020
- Hợp đồng tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu ra công chúng với CTCP Chứng khoán FPT
- Các tài liệu khác.

Điều 4: Ủy quyền

Hội đồng quản trị thống nhất thông qua ủy quyền cho Ông Trần Công Thành - Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc thực hiện các công việc cần thiết để hoàn thiện hồ sơ và sửa đổi, bổ sung hồ sơ (nếu có) theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thẩm định hồ sơ.

Điều 5: Hiệu lực và thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và những người có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Thành viên HĐQT, BDH, BKS
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN XUÂN GIANG

